

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HSST

Ngày: 14/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Đình Thủ**
Ông **Phạm Phước Tâm**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Hồng Thắm** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tân** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 27/7/2018 đối với bị cáo:

ĐINH THỊ THÙY T

- Sinh ngày: 01/01/1996; Nơi sinh: Hậu Giang; Đăng ký HKTT và chỗ ở: ấp 2, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Đinh Văn Giỏi, sinh năm: 1969; Con bà: Nguyễn Thị Dung, sinh năm: 1971; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 16/3/2016, Trương Văn L, Trần Thanh T, Nguyễn Thanh N đến cổng sau Bệnh viện phổi ngũ áp Mỹ Đông Bốn, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp quan sát thấy không có người, T đứng

cảnh giới cho L, N dùng kiềm răng cắt đứt dây kẽm buộc cổng rào rồi đột nhập vào nhà xe. Liêm lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại VISION biển số 66P1-330.67 màu đỏ của chị Nguyễn Tuyết T, còn N lấy xe mô tô nhãn hiệu honda, loại VISION biển số 66F1-318.54 màu xanh của chị Lữ Kiều T. Sau khi trộm được 02 xe, T, L, N đem xe về phòng trọ số 3 nhà trọ Thanh Tú, thuộc ấp Hòa Dân, xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh kêu Ngô Thị Thủy T mở cửa phòng trọ đem 02 xe vào cất giấu và tìm cách mở khóa xe nhưng không mở được. Lúc này, L điện thoại cho Đinh Thị Thùy T là bạn của L kêu trang chạy xe ra cho L mượn đi công việc. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Văn N chở T đến nhà trọ Thanh Tú, N thấy 02 xe mô tô đang đậu trong phòng trọ, T và N biết đây là 02 xe vừa trộm được nên N dùng cây đoản hình chữ L của N mở ổ khóa xe nhưng không được. L hỏi T cho gởi nhờ 02 xe mô tô trên tại phòng trọ của T nhưng T sợ bị phát hiện nên không đồng ý. Lúc này, L mượn xe mô tô của T để đẩy xe mô tô VISION biển số 66P1-330.67 của chị T do N điều khiển cất giấu tại nhà trọ Hồng Tươi, còn xe mô tô VISION biển số 66F1-318.54 của chị Kiều T, L và N đem cất giấu tại nhà trọ Thắng Lợi. Đến 08 giờ ngày 16/3/2016, T, L, N, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh bắt xử lý còn N và T bỏ trốn. Đến ngày 28/01/2018 N bị bắt theo lệnh truy nã bị can, còn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đầu thú vào ngày 07/6/2018 và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên.

Tang vật thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu honda, loại VISION biển số 66P1-330.67 màu đỏ tại nhà trọ Hồng Tươi và xe mô tô nhãn hiệu honda, loại VISION biển số 66F1-318.54 màu xanh tại nhà trọ Thắng Lợi. Ngày 22/3/2016, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận xe mô tô biển số 66P1-330.67 màu đỏ trị giá 23.000.000 đồng; xe mô tô biển số 66F1-318.54 màu xanh trị giá 35.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo trộm là 58.000.000 đồng. Hiện các tài sản trên đã trả lại cho bị hại xong.

Đối với Trương Văn L, Trần Thanh T, Nguyễn Thanh N, Ngô Thị Thủy T và các vật chứng được thu giữ và phân trách nhiệm dân sự, đã được Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đưa ra xét xử và giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST ngày 25/11/2016.

Đối với Nguyễn Văn N đã được Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đưa ra xét xử và giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 07/5/2018.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo **Đinh Thị Thùy T** về tội “Không tố giác

tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 314 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Thùy T phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 314; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thùy T với mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Không tố giác tội phạm".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đề nghị Tòa tuyên như phần quyết định của bản Cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đinh Thị Thùy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã nêu. Đây vụ án “Trộm cắp tài sản” và “không tố giác tội phạm” do Trương Văn L, Trần Thanh T, Nguyễn Thanh N thực hiện hành vi lấy trộm 02 xe mô tô biển số 66P1-330.67, 66F1-318.54 cùng nhãn hiệu honda loại Vision tổng trị giá 58.000.000 đồng của các chị Nguyễn Tuyết T, Lữ Kiều T đang đậu trong nhà xe tại Bệnh viện phổi tỉnh Đồng Tháp vào lúc 02 giờ ngày 16/3/2016 tại ấp Mỹ Đông Bốn, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh đem về phòng trọ Thanh Tú thuộc ấp Hòa Dân, xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh cất giấu và tìm cách mở khóa. Bị cáo Đinh Thị Thùy T tuy không tham gia cùng L, N, T trộm cắp tài sản nhưng sau khi trộm được 02 xe đem về nhà trọ Thanh Tú, bị cáo T biết rõ đây là tài sản trộm được nhưng không tố giác mà chỉ chỗ cho L đem 02 xe cất giấu nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi do bị cáo gây ra.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo T là có tội, đã phạm vào tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự. Do thời điểm phạm tội của bị cáo và thời điểm xét xử vụ án là thời điểm chuyển giao giữa Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật và căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội. Xét thấy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Không tố giác tội phạm" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 314 của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại Điều 314 khoản 1 Bộ luật hình sự có quy định:

1. Người nào biết rõ một trong các tội phạm được quy định tại Điều 313 của Bộ luật này đang được chuẩn bị, đang hoặc đã thực hiện mà không tố giác, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm.

2.....

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị Thùy T, khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo tuy không được các bị cáo T, L, N rủ rê, bàn bạc để cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng bị cáo T biết rõ các bị cáo lấy trộm xe tại Bệnh viện phổi mà không khai báo, tố giác đến cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm xâm hại đến hoạt động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Bị cáo thực hiện tội phạm vì động cơ tư lợi với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra. Xét thấy, việc cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Về nhân thân, bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động; gia đình của bị cáo có công với cách mạng, bà Nguyễn Thị H là bà cố của bị cáo được truy tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông Đinh Văn M, Đinh Văn R là em của ông nội bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến và công nhận là liệt sĩ. Do đó, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, sợ bị phát hiện bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Mặc dù khi liên hệ với gia đình, bị cáo biết rõ đang bị Cơ quan điều tra truy nã nhưng bị cáo vẫn cố tình trốn tránh cho đến ngày 07/6/2018 bị cáo mới đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú, hành vi này đã gây khó khăn cho việc điều tra vụ án.

Xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng đã được giải quyết xong tại bản án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Thùy T phải nộp tiền án phí luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Thị Thùy T** phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 314; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Đinh Thị Thùy T** 06 (sáu) tháng tù tội "Không tố giác tội phạm"; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 21 và khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Đinh Thị Thùy T** phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- TANDND tỉnh Đồng Tháp
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Trung Dũng